

(Họp ngày 1er Octobre 1928)

Bài diễn văn khai hội của ông Nghị-Trường.

Còn nước ta thời thế nào?
Ta theo Tây học đã gần năm
mười năm nay. Trong khoảng
hai ba mươi năm gần đây, học
của ta là học làm bồi, học làm
đầy tớ. Khoảng ấy phải bỏ,
không thể kể được. Nhưng từ
mười lăm năm lại nay, người
nước ta sang lưu-học ở các
trường cao-dẳng Pháp mỗi
ngày mỗi đông, số thành tài
trở về nước mỗi ngày mỗi
nhiều. Trong số ấy, đã được
mấy người biết trọng khoa-học,
biết ham cái «mỹ-tinh» của
khoa-học (esthétique de la science)
Pháp? Xét ra thời tân-sĩ
về Y-khoa có kỹ-sư về nghệ-
thuật có, song đều là những

Đêm thu thường trăng ca
 人生幾見當明月
 Nhơn sanh mấy khi kiến đương đầu
 nguyệt! 誰知人亦 biết thù phong
 lưu: nào thì lúc nào rợp đầu, đem
 ra thường bóng trăng thu rạng vẻ.
 Hỡi hỡi hỡi! hỡi người danh sĩ,
 nước non rày xem đã rặng lò, rợp
 càng say thì thi nghĩ càng xa, xum
 tay lại mà thề hoa để gấm. Kìa
 kò vô tận dằng ai cầm, ոո thước
 trường vlah nghiệm đã lâu. Kêu chi
 Hằng hỡi thử với câu: . . . Hồn cố
 quốc đi đâu về chưa được? Cõi
 lữ đong Lạ mấy ngán nằm non nước,
 cảnh đoàn viên sao sau trước khờ
 nhau xa? Bao giờ rồi gặp Ngán-hà?

Khu-Nam

(Xem qua trước 3 cột thi 3).

từ nhà nước, em cần chúng tôi đi
từng nghe những câu trong dân
gian phê bình viện chúng tôi: « Tên
lạ Nhân dân đại biểu mà thực là
cũng mới quen trường mới », chúng
tôi dùng vào địa vị đó đang ngỡ
ngạc, đối với chánh phủ đã không
thành được việc gì, mà đối với
nhân dân, cũng không thể cầm hai
chữ đại biểu suông mà đáp lại cái
lòng mong mỏi của họ, đêm năm
tự nghĩ, đã thẹn lại buồn, cái hy
vọng cuối cùng của chúng tôi, nó
làm cho cái kỳ hạn ba năm, dài
hơn nửa thế kỷ, ấy là thực tình
viện chúng tôi như thế. Bỗng dưng
lại đến kỳ hội thứ ba này, chúng
tôi nghĩ rằng: cái quyền thì hành
cộng không thì hành, là tại chánh
phủ, còn về phần chúng tôi,
nhà nước đã cho nhân dân đi
ra mà tham chất đất chút gì kiểu
về công việc trong xứ, thì thấy
những lợi ích trong dân gian đều
gì, đem bày tỏ cùng chánh phủ đều
ấy, ấy là chức trách của chúng tôi.

Nước có nguồn thì mức mới khỏi cạn, cây có gốc thì trái mới được thường. tài nguyên trong một xứ, sinh sản có ít mà tiêu p í thì nhiều, thì tự nhiên ngày thấy không đến ; xứ Trung kỳ đất hẹp dân nghèo, khai thông chợ trẻ, công nghệ thì không có gì là nổi nhà, thương mại thì quyền ở ngoại thương (như tư, đường, chè, quế, ván ván, người khác chờ đi xứ ngoại kia, cái giá cao thấp từ người khách định, người Nam vì không đi được, nên người khách ép uống thế nào cũng phải chịu), phần nhiều nhàn dãi trong xứ chết sống chỉ nhờ nghề nông, lại bị cái nạn thủy hạn không năm nào không có, ruộng đất vật sản, chỉ có không ấy mà nghề thủ mĩ năm mỗi gia, tuy tự

được cải lễ nữa, thật là một điều rất lạ), những bạn sinh sự đáng sợ công, hiệp hiềm vụ oan, nhân đó mà thi cái thủ đoạn ăn muối. Mọi người đều cáo, tra xét được năm bảy nhà, hai chữ tình nghi hăm hăm biết bao nhiêu kẻ, tự nhà nước tin theo những lời kêu dẹt, cho là phần không, cho là phần loạn, không trị không được, mà biết đâu ở trong ranh là chuyện lì mà xit ra nhiều, sự nhỏ mà gây ra lớn, làm cho dân ngu cũng bực thiểu niên, sẵn vào lưới tội mà không biết, và cũng không tránh được. Thêm lại biết là chứng nào ! trẻ con té giẻ, khách qua đường cũng phải đau lòng, kẻ bệnh đau rên thì thầy thuốc cũng nắm không yên gối, hai nhà nước một nơi rằng nhân đạo, hai nơi cái rằng công lý, mà dân Á-nam có cái cảnh tượng khủng khiếp như vậy, tưởng cũng

Ngày hội năm ngoài tôi có đi
khởi hai chữ hiển pháp. Quan Toàn
quyền Varenne có trả lời trong bài
diễn văn đại khái ngài sẵn lòng đi
cứu dân xứ cho Nam-triều, nên cho

ANNAM LỊCH SỬ

HÃY NÊN

HÚT THUỐC LÁ

JOBB

ý, v. v. sau quan Khâm-sứ Fries có bởi ý kiến toàn viện chúng tôi (thứ số 990-A ngày 15 Novembre 1927).

Chúng tôi sẽ nói đến vấn đề hiến pháp là vì có thấy rõ sự xung đột này phục thuộc dưới quyền bảo hộ gần nửa thế kỷ này, mà chính thể trong xứ, quyền hạn không được rõ ràng, trách nhiệm không ai dõm thủ, trăm điều rắc rối bởi đó mà ra, nhà nước trở nên một nơi qui oán, dẫu có vua, quan mà lòng mà bất kỳ động một việc gì, dân gian kêu rên, chỉ chung một tiếng: « Đói tày, việc ông tày »! Quốc thể đã mơ màng, thì nhân dân không biết đường nào xu hướng, đó là cái lẽ tự nhiên. Bởi vậy cho nên muốn cho cuộc trị an trong xứ được lâu dài cũng cần phải liên lạc trong người Pháp người Nam được bền chặt, thì cần nhất phải có một cái cơ thể chính trị, chia bố phân mà có trách nhiệm, định quyền hạn mà có qui thức, để chính thể trong xứ, đó là một điều cốt yếu, tức là hiến pháp vậy.

Vấn đề quan trọng như thế mà chúng tôi không thể trả lời khinh suất được là bởi lý do này:

1) Chiếu theo tờ giao ước năm 1886 về khoản 1, 5, 7, và 11, Trung-kỳ vẫn thuộc quyền bảo hộ nước Pháp mà nói chính con do Nam-triều chủ trương, chính quan Toàn-quyền Varenne trong bài diễn văn đọc tại ngày hội năm ngoái, ngài cũng nói rằng:

« Đại-Pháp đã ký giao ước minh bạch với Nam-triều, nếu như họ mấy đầu giao ước thì nước Pháp cho là một sự mất danh dự v. v. » Xem đó thì mấy tờ giao ước ngày trước là cái nguồn gốc chính trị ở xứ này mà xem trong sự thực thì trên ba mươi năm nay, thay đổi nhiều mà tình thế ngày nay đã khác hẳn với tờ giao ước đó.

2) Chiếu theo tờ hợp ước năm 1923 khoản thứ nhất nói rằng:

« Nay đã tới thời kỳ nên cho nhân dân dự vào việc nước », mà trong bài diễn văn của quan Pasquier đọc tại kỳ hội đại biểu chúng tôi năm thứ nhất, ngài chỉ rõ chức trách đại biểu mà nói rằng:

« Các ông phải làm thế nào cho kẻ này, người này, người này làm thợ, ông hào mục trong thôn

quê cho đến người buôn bán, kể chuyên môn kỹ thuật, ai nấy cũng đều công nhận rằng hậu vận của nước là tự ở trong tay họ mà ra, v. v. » Xem đó thì một cái chính thể mới của nhà nước định thì hành trong lúc hiện thời, rất hợp với thời thế cũng nguyện vọng của nhân dân mà nhân dân trong xứ đều tỏ lòng hoan nghênh, chính bắt đầu từ tờ hiệp ước đó, thế mà xét trong sự thực, chưa hề khác gì một cái điều lệ của viện Nhân dân đại biểu chúng tôi xin sửa đổi một điều đơn, mà nay vẫn y như hồi từ trước, thì đối với tờ hiệp ước, nhân dân cũng chưa có lòng tin.

3) Nói về tờ giao ước ngày trước như thế, nói về tờ hiệp ước hiện thời lại như thế, là cái nguyên tố của hiến pháp là thổ địa, nhân dân, cảnh sự ở trong xứ này, và việc giới hạn đã không phân minh thì cái hiến pháp cũng không đưa vào đầu làm cơ sở, mà cơ quan hiến pháp thì quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp cũng khó phân bố phân chia rõ ràng, dẫu có thảo một bản giấy không, chắc rồi cũng không có hiệu lực.

Vì mấy cơ sở nên chúng tôi chưa trả lời với được mà trước hết xin một điều:

Nhà nước mà hiến pháp là một cái nền nếp chính trị bền vững lâu dài trong xứ này hợp với thời thế, hợp với toàn thể ý nguyện của nhân dân thì xin:

1) Quan toàn quyền đề đạt vấn đề do sang Pháp định, trước như có một đạo sắc lệnh được Giám-quốc, một đạo chỉ dụ được Bảo-Đại chuẩn hứa và tuyên bố họ nhân dân biết rằng: Xứ An-nam bây giờ phải lập một cái hiến pháp.

2) Lập một cái hội gọi là « Dự thảo hiến pháp » cho toàn thể quốc dân cử người sung vào để điều tra và thảo luận hiến pháp.

3) Trong thời kỳ dự bị hiến pháp thì về viện Đại biểu, điều lệ chương trình mở rộng quyền hạn thêm ra, và cách bầu cử, nên cần thận, chú ý, để cho nhân dân được tự do dân quyền, không phải bị... (mấy năm trước về khoảng bảo cử đại biểu cũng xem như cử lý

trường, chánh tổng, rất là khinh suất).

Chúng tôi nói thế chắc nhà nước sẽ bảo rằng: « Nhân dân chưa có trình độ lập hiến; Chúng tôi vẫn công nhận dân xứ này chưa được toàn thể hiểu cái chính thể mới đó song xin thưa rằng:

Đang có đi mà sau mới tới nơi người có học mà sau mới biết chữ. Nay chưa cho đi mà bảo rằng: « đang đi mà không đi tới nơi được », chưa cho học mà bảo rằng: « Mấy không phải là đưa biết chữ », thì dẫu trăm năm ngàn năm cũng không sao mà tới nơi và biết chữ được.

Thưa quan Khâm-sứ cùng các quan, Đoàn trước là tình hình nhân dân, đoàn sau là tình hình chính trị, một tâm lòng thành, mấy câu văn tắt, gọi là một bài kết luận về phiên báo cử chúng tôi, xin chính phủ để lòng suy xét mà thì hành cho thì dân Trung-kỳ chúng tôi lấy làm cảm ơn vô cùng.

Nhân dịp khai hội này, viện chúng tôi xin thay mặt cho nhân dân xứ này nhờ quan khâm-sứ chuyển đạt lời của chúng tôi hầu thăm quan quyền Toàn-quyền, quan Toàn-quyền mới Pasquier, quan Thượng-thư thuộc địa và kinh chủ được Giám-quốc và đức Bảo-Đại, chúng tôi cảm ơn.

Nay kính
Nghị trường,
HUỲNH-THỨC-KHÁNG

(1) Thước kẻ này là do ý kiến phần nhiều trong viện muốn xin đánh thuế nha phiến, rượu, các thứ bài chơi, cũng như thuế, đồ vàng đồ bạc v. v.

(Tiếp cột thứ 2 trang thứ 1)
Hải-Vân-Quan

Máy đồ về nam giá cực hồng, Hưng quan (1) một cõi đã hư không, Trống chĩnh khua rộn, trong lượn sóng,

Cờ xí lộ xô trước ngọn lừng, Cờ thủ mảy vẩy ngọn của đờ, Đánh sấm muốn kiếp tục bua đờ, Trại gia xây đắp chỉ chi mồi, Phong sắc hoàng lương thế vẫn hùng,

(1) Hưng quan ngộ mất về Thừa-thiên, bua đã trên cửa ấy có đề sau chữ Thiên hạ đệ nhất hùng quan.

Ông HUỲNH-THỨC-KHÁNG từ chức Nghị-trưởng và Nghị-viên

- Bản báo xin lục đăng hai bức đơn từ chức sau này:

Huế le 2 Octobre 1928

Kính trình Ban Trị-sự cùng Toàn-viện Nhân-dân đại-biểu Trung-kỳ

Thưa các ngài,

Tôi được dự tuyển Nhân-dân đại biểu, kỳ hội thứ nhất, năm 1926, các ngài bảo-cử tôi lên đương chức Nghị-trưởng, tôi tự xét không tài lực gì song cũng bắt lòng lo làm công việc, đã hai năm nay, dẫu trong kỳ hội hoặc ngoài kỳ hội, đối với chánh-phủ cùng nhân-dân, tuy không hiệu quả gì mà may cũng được ăn thỏa cả. Kỳ hội cuối cùng năm nay, bài diễn-văn vẫn tự tôi thảo, mà trước khi đem đọc, đã đưa cho một ít anh em xem (có nhậu sắc một đôi chén), sau khi đọc rồi, toàn viện cũng không ai có dị nghị, nay được nghe bài đáp từ của quan Khâm-sứ, ngài tỏ ý cho viện biết rằng những công việc viện làm lâu nay không rõ quyền hạn và không có thực lòng hiệp-tác, nên tôi xin từ chức, các ngài có lòng lưu lại, tôi xin cảm ơn, song vì có tôi mà có phòng ngại đến đường hiệp-tác trong nhân-dân cùng chánh-phủ sau này, thì sự từ chức đó, xin các ngài phải biểu tình mà nhận cho.

HUỲNH-THỨC-KHÁNG

Trình quan Khâm-sứ Trung-kỳ

Bẩm quan lớn,

Được nghe bài-diễn-văn quan lớn trả lời ngày khai hội hôm qua, tôi mới biết rằng tôi biểu làm bốn chữ « Nhân-dân đại-biểu », đã không hiểu rõ quyền hạn và cũng không đủ tài lực mà đương cái chức trách ấy, vậy tôi đã đưa đơn từ chức Nghị-trưởng cho hội - đồng Toàn - viện đăng báo-cử người khác.

Nay tôi đưa đơn này trình quan lớn, xin từ chức nghị-viên, xin quan lớn nhận lời cho tôi khỏi cảm ơn làm.

Nay kính

HUỲNH-THỨC-KHÁNG

Sớm hôm 3, bà ông Nghị-viên Lê-văn-Huân, Lương-quí-Gi, Hoàng-dức-Trạch cũng đã đưa giấy từ chức. Ông Nguyễn-Trác đã được cử làm Nghị-trưởng thay ông Huỳnh-thức-Kháng. Ông Nguyễn-khả-Tung và Đặng-cao-Hối bầu cử vào ban trị-sự.

Trời thu

Gương trăng trắng trong gió trong

Một khoảng trời thu một thềm hồng.

Đêm đêm rừng phong đơm lá đỏ,

Nhờn nhờn nước biếc giọt gương lòng.

Thuyền lang khoan dịp « ngư phủ,

Nội lục hòa reo địch mục đồng.

Nước biếc thay màu non đồi sắc,

Nước xanh in lá lá in bóng.

Sáng mai dậy sớm

Bóng ác xô xô trời kẻ vách,

Tiếng gà ro ro xóm bên rào.

Thành sầu muộn đêm xây Hồ, Hán,

Bể oán nghìn năm nổi Á, Âu.

Muốn quít núi sông xanh sạch bụi,

Đề cho cặp cỏ lồi tươi màu.

Việc đường chẳng trái lòng bao quát

Phong hóa từ đây sắp đất mau.

Ng. H.

HỘI TRUNG-KỲ CÔNG THƯƠNG LIÊN HIỆP Nhóm đại hội đồng

Hội T. K. C. T. L. H. có lời bá cáo công các công nhân, công nhân chưa góp tiền để đóng cho Hội, biết rằng đến ngày 10 October là ngày 27 tháng 8 Annam thì Hội không nhận tiền các công nhân đóng để Hội sẽ đề tên tất cả các công nhân ra trình T. O. A. N. T. U. O. A. M. I. song là nhóm ĐẠI HỘI ĐỒNG.

Vậy xin các Ngài còn ai chậm trễ chưa góp tiền cho Hội, nên mau mau góp tiền để phân lại cho mấy nhà Ngã Hạng trước ngày Hội đã định.

Nay mai Hội sẽ có thư cùng là giấy bầu cử giới riêng cho các công nhân mới đến dự ĐẠI-HỘI ĐỒNG của Hội (Ngày và chỗ nhóm sẽ tin sau)

Đại-Quyền cho các Hội-viên

sáng lập của Hội

V. O. D. O. A. N. G. I. A.

Industriel

TOURANE

THẾ GIỚI THỜI ĐÀM

VĂN ĐỀ HÒA BÌNH

(Tiếp theo)

Vậy Minh-ước phi chiến đã do 14 nước trọng-yếu ký ngày 27 tháng 8 vừa rồi, sau nhiều nước khác đã gởi thư về Hoa-tĩnh-đốn để thừa nhận. Thế thì từ rầy về sau trên mặt địa-cầu này sẽ tuyệt diệt những cuộc chiến tranh chăng? Cuộc thế-giới hòa-bình mà loài người mong tưởng bấy lâu sẽ thực hiện chăng? Con cháu ta sẽ chẳng thấy cái tiếng máu chảy xương chông nữa chăng? Nước này nước nọ, giống nọ giống kia sẽ xem nhau như anh em bạn hữu hữu chăng? Nếu vậy thì ta cứ ngồi yên rồi cuộc trường-quan-cực-lực sẽ tự-nhiên mà đến, không cần lo lắng bồn đầu gì mà loài người cũng sẽ dẫn đến cái kết-quả tất-nhiên. Tội đẹp thay mà ăm ăi thay cái giấc chiêm-bao ấy!

Mà thực, đó chỉ là một giấc chiêm bao của mấy người nông nổi không chịu xét lo-hi-bi thế-giới, chỉ thấy những danh-từ lố-lịch mà nhắm mắt tin liều. Chính các nước chủ động trong cuộc ký kết minh-ước ấy họ còn thiết thực hơn các họ « chỉ nằm như lợn » mà mơ màng hão. Thử xem cái số quân bị của ba nước Anh, Pháp, Ý, Mỹ như sau này thì đủ rõ:

Năm 1913, thì quân phi: 993 triệu bạc Mỹ; số người lực quân: 1.613.000 người; số máy bay quân dụng 150 cái.

Năm 1923 thì quân phi 1.743 triệu bạc Mỹ; số người lực quân: 1.821.000 người; số máy bay quân dụng 2400 cái.

Năm 1926 thì quân phi 1.768 triệu bạc Mỹ; số người lực quân 1.821.000 người; số máy bay quân dụng 3550 cái.

Chính trong khi họ vận-dộng ký điều-ước phi chiến thì nước này đóng thêm chiến-hạm nước nọ đóng

thêm phi-cơ, nước thì thí-nghiệm chiến-tranh hóa-học, nước thì thí-nghiệm sự-nghiep iệp-phòng-thủ, không những họ không hạn-chế binh bị mà họ lại còn hết sức đề khuếch-trương.

Mà họ làm thế cũng phải kia, họ là người tinh ranh chứ không ngu-ngốc như mấy anh « hòa-bình mộng tưởng », họ cũng chán biết rằng cái « hòa-bình » mà họ kêu to hô lớn đó chẳng qua là một lời nói trống rỗng ru ngủ những bọn dân-tộc bị áp bức cùng các người hay phân-đối chiến-tranh, chứ kỳ thực thì hòa-bình làm sao được? Mà hòa-bình sao được, khi các đại biểu liệt-cường sấm-sứ tề-tụ tại Ba-ri để ký ước thì nước Mỹ có rút quân ở Ni-ca-ra-ga về không? nước Anh có rút quân ở Ấn-độ về không? nước Nhật có rút quân ở Trung-hoa về không? Những nước như Ai-cập Ma-rốc, Ấn-độ, Triều-tiên, Việt-nam, Xy-ri có được đồng-đẳng với mấy nước lớn mà ký điều ước hòa-bình không? Hay là hòa-bình chỉ là một vật riêng của các nước phú-cường, mà các nước tiểu-nhuộc không được biết đến? Ở thế giới mà còn có nước đi lấy thuộc-địa, còn có nước bị làm thuộc-địa, nghĩa là còn có nước vì lợi mà đi lấy các nước khác, còn có nước vì lợi của kẻ mạnh mà bị chinh-phục thì hòa-bình chân-chính chưa thể xuất hiện được.

Và chẳng, chính trong khoảng các nước gọi là phú-cường mà cũng không được dãi-ngộ đều nhau. Như những nước Mỹ, Pháp, Anh, Đức, Nhật, Ý v. v. thì được ký minh-ước vào hàng những nước ưu-tiên, còn những nước như Hy-lạp, Rô-ma-ni, Nga-la-tur, Trung-hoa v. v. thì phải về sau mới được thừa nhận. Nếu thực chân-chính hòa-bình, nếu thực vì bác ái mà đề xướng hòa bình sao lại có kẻ khinh người trọng?

Lại chính trong các nước ưu-tiên ấy cũng có thực cùng nhau đồng lòng gây mối hòa-bình không?

CÁI NGHĨA ĐỜI NGƯỜI (XÃ-HỘI TIỂU-THUYẾT)

Tác-giả: MARCELLE TINAYRE

Dịch-giá: HOA-TRUNG

Số 35

CHƯƠNG MƯỜI LAM (tiếp theo)

« Tôi lại được hân hạnh được ông Ri về-rắc tin gần, cho nên được nhiều cơ hội quan sát chi. Trong khi quan sát tôi biết bao nhiêu hi vọng về sự cải tiến nhân. Khi tôi đã hiểu tình thế thế nào, tôi liền thử xem cái tâm tình chi quen với những mối mĩ cảm, đến khi tiếp xúc với cái cảnh thống khổ ở đời có cảm động không. Tôi còn ngờ rằng chỉ chỉ là một cái mĩ hình mĩ lệ nở nang chói lọi trong cõi cao thượng của xã hội. Nếu tôi chắc rằng chỉ là người như thế thì tôi cũng chỉ dưng xa mà kính trong chứ tôi không thể mến thương.

Sống lòng tôi đã nảy ra một ái

tình. Tôi thấy chi dường trước chi Marti có con chi ta đã biểu lộ mối ái từ trước cái cảnh bất bình bất lương, tôi thấy một chi lòng lạnh, ngực chi thôn thức. Tôi đã nghe được quả tim chi đánh, vui vẻ biết chừng nào! Thước kia tôi ngờ chi chỉ là một cái tư tưởng, bây giờ thấy chi thực là một người đàn bà cũng biết thương yêu và đau đớn.

« Chi Hy là, nếu chi thấy trong lòng có cái sức mạnh lộn bời ái tình sinh ra thì chi hãy lại với tôi, chi hãy cùng tôi mà hy sinh cho xã hội. Nếu hai người hiệp lại thì chúng ta sẽ làm được nhiều việc to, trong cuộc phấn đấu của chúng ta dẫu mà có thất bại nữa thì cũng không phải toàn nhiên vô ích. »

« Xin chi chờ trả lời gấp. Chi phải nghĩ rằng dẫu tôi nói với chi đó không phải là một cái lý tưởng, tâm tưởng. Nếu tâm hồn chi bởi cái hy vọng ở đời mà cảm động thì chi nên trầm tĩnh mà suy nghĩ và tự thử lòng xem, vì chúng ta mà

hiệp hiệp thì chỉ có hai kết quả, một là rất trung nghiêm hòa lệ, hai là rất khốc hại thâm sâu.

« Tôi muốn kết thúc thư này bằng những chữ có thể bày tỏ rõ ràng cái cảm tình lai láng của tôi, nhưng chữ gì cũng thấy y nghĩa lắm thường. Thưa ôi! trước mặt chi thì tôi vung vờ bên lẩn. Nhưng chi đối với tôi thế nào, chi đối với tôi sẽ thế nào, chi thấy cái lo sợ của tôi thế nào thì chi hãy kể, hỏi người thương yêu của tôi ơi! »

Chàng Ấng-toan thương yêu tôi dẫu ấy tôi không lạ gì; nhưng chàng muốn kết hôn cùng tôi, đó là một điều tôi chưa từng ngờ đến, vì lâu nay tôi vẫn cho chàng là một người ưa lịch lịch, chỉ có thể một thiết bằng tình thân mà thôi. Song le cái lòng luyến ái nghiêm trang eno thương mà chàng chia cùng tôi đó, tôi xem như một cái lộn phàm rất quái bầu. Nhưng chàng không tỏ bày cái ái tình quá độ, cái mối phục tàng tuyệt đối mà đàn ông thường

dùng để dẫn dụ những người đàn bà nông nổi, mà chàng lại nói trước cho tôi những nỗi khổ nan sau này, cũng những điều tôi phải hy sinh để theo chàng. Nhìn chàng không có chút gì như ý trung nhân của tôi, vẫn mơ màng, không có cái mĩ lệ của kẻ anh hùng cái thế của người hào kiệt, những đức tính quá nghiêm trang của chàng làm cho tôi có hơi rùng rợn. Nhưng tuổi tôi, cái ái tình cho cao thượng đến thế nào thì cũng còn có lớn chất vật dục và thị vị. Cái ái tình con gái như tôi nó như cái hoa hồng mùa xuân nở ở giữa những bụi gai, dưới chiếu trời êm dịu. Song ái tình của Ấng-toan lại như một đóa hoa hiem có nở trên đỉnh núi, ở khoảng gió bão đóng mây.

Tôi tự hỏi lòng tôi xem nếu có một sự biến gì mà làm cho Ấng-toan ra hôn ngoài phạm vi của đời tôi thì tôi sẽ cảm tưởng thế nào. Tôi nghĩ thế thì lấy làm đau đớn, tôi mới biết rằng cái dây liên lạc của

chúng tôi càng ngày càng chặt. mà nếu nhất đàn phải đứt ra thì không sao tránh được khỏi đau lòng. Từ khi bác tôi qua đời thì cái tình thân một của chúng tôi trong cảnh có tịch lại mạnh mẽ hơn trước nhiều.

Tôi không cần nệ theo những thành kiến thường bất con gái thì phải có một người bảo hộ cho, nên tôi ở một mình ở nhà bác tôi và cứ giữ những cách tự do hành động như khi bác tôi còn. Bà. Mệ-bôi thấy vậy có hơi bất mãn, thỉnh thoảng có răn trách tôi, còn bà Ji-ra thì cho cách cư xử của tôi là quá độ. Nhưng tôi không lấy những điều dị nghị công chúng làm điều, mà không ham chuộng cái gì hơn là cái tình một thiết với Ấng-toan. Tôi tiếp chàng luôn luôn ở nhà tôi, càng tới đến thăm chàng lại luôn luôn mà tôi chẳng cần gì giấu ai; tôi lại vui lòng giúp sức chàng chàng làm những việc xã hội. Nhờ những việc ấy mà tôi biết được các trạng huống của xã hội thêm nhiều.

Chàng thấy tôi hàng hải như vậy

mới thấy rằng tôi đã theo chàng được mấy đoạn trên con đường chàng muốn đi tới đi, từ nào tôi lại không theo chàng được đến nơi mong tưởng cuối cùng.

Nhưng trong thân thế tâm hồn, tôi lại như một sự hải rằng chàng sẽ có thể đem tôi đến nơi siêu việt quá. Tôi tự nói rằng: « Nếu ta hết sức thương Ấng-toan thì sau này ta sẽ bao bọc hơn. Nhưng ta tự xét mình thì chỉ thấy những mối khâm phục, kính trọng có hơi sợ hãi những dự vọng cùng những hy vọng, tất cả các mối ấy làm thành một cái tình cảm chi chi, có lẽ đó là cái liên-triệu của ái tình; nhưng chưa thực phải là ái tình được.

(Còn nữa)

MÁY NGHE HÁT VÔ TUYỀN ĐIỆN

Nếu các Ngài mua một cái máy V. T. Đ. (T. S. F.) của hiệu **RADIO-SINDEX**, thì các Ngài ở nhà cũng nghe được hát tây, hát ta, hát tàu và tin tức các nơi mỗi ngày ba lần.

Sáng 11 giờ 30
Chiều 6 giờ 15
Tối 8 giờ 45

Hiệu Radio-Sindex có bán đủ các kiểu máy V. T. Đ. (T. S. F.) ai ai cũng có thể mua được nhiều giá lắm, ít tiền nhiều tiền có cả. Ai mua máy thì Hiệu Sindex sẽ cho người đi đặt máy hầu tận nhà từ lễ cho các Ngài.

Ai muốn cần dùng điều gì cứ viết thư hỏi, muốn nghe thử cứ việc đến mà nghe tận hiệu Radio-Sindex không mất tiền.

Hỏi Catalogue T. D. mà xem

RADIO-SINDEX

68 Boulevard Paul Bert - HAIPHONG
téléphone 45 449

Nước Mỹ thấy nước Nhật gần đây thế lực bành trướng, nhất là ở Trung-hoa, nên đã gây ra những vấn đề cấm đi dân dè dặt khó khăn cho Nhật cũng hết sức mưu động để đã chiến thế lực Nhật ở Thái-bình-dương; từ sau Đại chiến đến giờ, các nước Âu-châu bị tái chính Mỹ thao túng tình hình kinh tế, các nước Âu-châu để Mỹ cỡi cò như thế có thể chịu được đâu! Nước Anh thấy Mỹ chiếm nhiều quyền lợi ở lãnh thổ Đức thì có đánh lòng mà chịu mất miếng không? Nước Pháp sẽ đồng ở Rê-na-ni thì người Đức sao chịu ăn nhân mà đánh vậy? Cứ xem tình hình quốc tế của mấy nước mạnh đối với nhân thì ta cũng không thể chắc có hòa bình được.

Không những thế, chiến người trong một nước cũng chưa dễ đồng tâm hiệp lực mà cùng muốn hòa bình. Bọn nhà giàu còn dùng thế lực kim tiền để bấp bặn mưu kế bóc lột nhân, bọn nhà nghèo còn bị bọn nhà giàu cướp bóc bóc lột thì trong khoảng hai bên vẫn còn có bất bình, nói đến hòa-bình cũng không thể được.

Nói tóm lại, các nước vẫn đồng ý hòa bình mà nghĩ rằng chỉ tái binh, triết binh mà được thì chỉ là nơi khoe; cho đâu có thể bỏ hết hẳn cả binh bị thì đó cũng là mới bỏ cái lợi khi chiến tranh, dù cho kỳ điều ước phi chiến tranh nghìn cái, đó cũng chỉ là trên tờ giấy mà thôi, cái nguyên nhân chiến tranh mà chưa hết được thì chưa khi nào hết chiến tranh. Mà kể những mối lợi ích cá nhân, lợi ích dân tộc, lợi ích giai cấp, còn tuân tỵ mà xung đột nhau, nghĩa là còn có kẻ nghèo người giàu, kẻ mạnh người yếu thì có hòa bình cho đến bao nhiêu cũng chỉ là không ngôn vậy.

Ngô-nbân

BẢO-MỚI

Bảo « **ĐUỐC NHÀ NAM** » là cơ quan của đảng lập hiến đã ra đời ở Saigon. Số một đã ra ngày 26 Septembre 1928. Báo này ban đầu thì xuất bản mỗi tuần ba kỳ, sau có lẽ sẽ ra hằng ngày.

VIỆC TRONG NHÀ TRUNG-KY HUẾ

Ngô cùng quan Học chánh trường Trung-Ky

Xin hỏi quan Học chánh trường Trung-ây mấy điều:

1) Quan Học chánh trường có truyền lệnh cho các thầy giáo phải ép học trò mua những sách Mẹo tiếng An-nam. Tiếng một An-nam, Mẫu luận tiếng An-nam không?

2) Nếu không thì sao các thầy giáo lại đem sách ấy mà ép học trò phải mua?

3) Phần riêng (trong lòng) quan Học chánh trường có nhân tàng những sách ấy là nên đem dạy cho học trò không?

Thúc-Mạch

THỪA-THIỆN

(THỪA-LU)

Auto xưởng nước

Trong số 117 có nói rằng anh chauffeur năm nhà thương cũng chết nốt, nhưng nay được tin dịch xác rằng anh ta còn sống, thường tích đã kha, anh đã về Bắc rồi, vậy xin cái chính.

NAM-KY

Tình hình lao động ở các sở cao-su

Bức thư của Nguyễn-vân-Tho gửi cho ông chủ báo Echo Annamite.

Ngày 17 Septembre 1928

Kính ông chủ bút báo Echo Annamite

Tên tôi là Nguyễn-vân-Tho, 46 tuổi, quê ở làng Yên-m-nam, tổng An-Thái, phủ Điện-bàn, tỉnh Quảng-nam.

Anh em chúng tôi đến hàng trăm người làm trong các sở cao-su của người tây, bị hành hạ đủ điều, nhưng rất khách què người, những nơi oan khuất biết cùng ni bây to? Cục lòng không thể tin được, tôi phải viết bức thư này nhờ ông làm ơn đăng lên quí báo may chỉ có ảnh hưởng được chút nào chăng?

Tôi xin kể cái hành trình thế thân của tôi như sau này: Một ông tây, tên là Xu-ba-Lê, nói tiếng nam rất thạo, đến Trung-ky để mở cơ sở cho một sở cao-su Nam-ky. Có hai người nam giúp việc cho ông: một người tên là Cai Phát quê ở Huế; một người tên là Thát, ở gần núi Non-nước (Quảng-nam). Tên này làm lý trưởng luôn 12

cả nước, chứ không phải của một đảng, một phái. Như thế thì cũng giống như ở ta. Ta chỉ còn phải học thêm cách bán sừng là đủ.

Bởi thế cho nên em còn thương lượng với ông quan nh Thủy-sĩ, nhờ họ đến bày về làm cho ta việc ấy. Việc này sắp đặt xong, em sẽ lo đến việc nhập báo.

Nay kính thư
Bí-nghĩa

năm, hết sức trung thành kính của uen được thưởng hàm phó tổng. Cả ba người dùng lời ngon ngọt mà phỉnh phàng rằng: « Ai tình nguyện đi làm cu-li mỗi ngày trả cho \$30, gạo trắng mỗi ngày 3 lít, lại còn cả khố, quần lót và nước tắm nữa; chủ sẽ làm nhà cửa từ từ cho cu-li ở, cu-li dần dần thì thuộc thang từ từ. Mỗi ngày chỉ làm 10 giờ mà thôi. Sở cao-su chỉ cách Phan-thiết có ba ga, khi hậu rất tốt, muốn về khi nào cũng được. »

Chúng tôi ngu dại, thấy nói thế cũng tin thế, đem nhau ứng mộ, không ký hợp đồng gì cả. Chúng tôi đi chuyến này tất cả là 140 người: 31 người ở Quảng-nam, còn nửa thì người Huế.

Ngày 25 tháng năm Annam, chúng tôi bắt đầu ra đi Cu-li ở Huế thì hội tại Tourane, cu-li người Quảng thì hội tại Chợ mới Thi-an.

Đêm 25, họ về Ca-mi-ông chở chúng tôi vào Nam. Họ phát trước cho chúng tôi mỗi người \$300. Chúng tôi lên xe ngồi, xe mở máy chạy thì họ trở mặt ngay, động một tí họ chửi đánh, cái kiếp chúng tôi bấy giờ đã hóa làm kiếp trâu kiếp ngựa rồi.

Đến Nha-trang họ bỏ chúng tôi lên 4 toa xe lửa. Gần đến Phan-thiết thì 2 người cu-li đàn ông nhảy xuống, họ biết rước rằng dân lòng đi cho đến nơi cũng làm thân trâu ngựa, thời thì nhắm mắt nhảy lều, may mà khỏi chết còn có cơ để tìm về xứ sở. Chúng tôi thấy 2 người nhảy xuống, ngã lăn ra nằm đó bất tỉnh nhân sự; về sau sống chết thế nào chúng tôi không được biết.

Quả Phan-thiết 3 ga một người nhảy nữa, cũng nằm đó không dậy.

Hai người nữa sắp nhảy xuống, thì bị bọn cai nắm lại, đánh cho ngã xuống, nằm chết giữa ga đó, bọn cai liền dùng 2 người kia mà ném ra ngoài xe! Cách trừng phạt thảm khốc ấy là của bọn cu-li không dám nghĩ nữa.

Tối 27 tháng năm, chúng tôi đến Biên-hòa. Sáng hôm sau ba xe ca-mi-ông chở chúng tôi đi, ba giờ chiều đến Phan-Biêng.

Ở thôn Nào khi hậu tốt, nào cách Phan-thiết 3 ga, cái móng trường ấy đã tan theo đám mây mù rồi! Phan-Biêng là một ruộng xanh nước đỏ, từ Phan-Biêng đi đến đó thì phải 6 giờ xe lửa, lại non mỗi ngày ở đó nữa! Đến Phan-Biêng, chúng tôi nấp bọn với 60 người cu-li Bình định đến rước chúng tôi.

Đến đây, chúng tôi còn nhiều điều thắc mắc nữa. Tiền công, mỗi ngày chỉ trả cho \$50, đồng một vị tại địa phương. Gạo thì chỉ phát cho vừa đủ ăn, nước tắm thì bắt tưới xuống ao được. Còn cả khố và quần lót thì đang mong đến nay đây.

Buổi sáng, lúc trời còn tối cảm chúng tôi đã phải sắp hàng để đi làm đi đến rồi thì đã có ông chủ địa phương tiếp rước! Phát gạo tại địa phương thì phát rất nhiều mà lại chậm phát lắm. Nào Xu-ba-Lê, nào Cai Phát, cái Chóc, cái Hiền đều nổi tiếng là tay tàn bạo, thát là một bọn mặt người da thú.

Chủ tây không làm nhà cho chúng tôi ở, chỉ dựng cho mấy dãy lều tranh, giờ mưa thì nước xuống từ bề, nhiều khi phải ngồi ngoài đêm đến lửa không có, lạnh run cầm cập. Trong số có nhiều là kẻ mà có

chưa đem lợp đầu l
Làm được một tuần, thế chịu không nổi, tôi bèn trốn đi. Nhưng ngày hôm sau tôi bị bọn mọi bắt lại, bọn đã man thật cũng không nhả được gì hơn bọn vẫn mình già. Chúng nó đánh tôi tàn tệ, lột hết áo quần rồi giải về sở. Chủ tây thường cho chúng nó \$500 chúng nó được môn thời lại canh giữ nghiêm ngặt hơn nữa, từ Phan-Biêng đến An-binh, không làm thế nào mà lợi khỏi tay chúng nó.

Chủ tây bắt tôi ra đứng trước mặt cu-li, đánh tôi một trận rất đau, rồi giam tôi tại đồn An-Bập tam ngày, chân thì bị xiềng, cơm chỉ cơm khô.

Làm được một tháng họ chỉ trả cho tôi \$500 bạc công vì họ từ chối \$300 cho mượn ở Tourane rồi (theo lời giao hòa thì tiền lệ phải họ phải chịu).

Cu-li xin về và bảo hội chịu lộ phí (đây cũng chiều theo lời giao hẹn). Xu-ba-Lê bắt ký giấy nộp đồng, nhưng cu-li không chịu, nói rằng dù chặt tay cũng đành chứ không hao giờ chịu ký hợp đồng.

Sáng hôm sau tôi cùng 10 người anh em đem nhau bỏ trốn. Bấy giờ tôi đã lịch duyệt rồi, cứ đến đêm mờ, đi ban ngày thì ẩn trong rừng rậm. Chúng tôi đi như thế tất là nguy hiểm vì rừng nhiều cọp lắm, nhưng chúng tôi có sợ gì, chết vào miệng cọp còn sướng hơn sống mà làm trong sở.

Đi đến T thì chúng tôi chia nhau nói người một ngã. Tôi cứ đi mãi đến Sa-gon để kêu oan cho tôi và kêu oan cho mấy trăm anh em hiện đang chịu khổ trong sở.

Nguyễn-vân-Tho đem chỉ
(Dịch báo Echo Annamite)

XIN CHÚ Ý!!

Từ này trở lên những thư từ về việc viện Nhân dân đại biểu Trung-ky xin đừng gửi đến tên tôi hoặc đến nhà báo Tiếng-dân nữa.

Huỳnh-Thúc-Kháng

ĐỘC GIẢ LUẬN ĐÀN

GIÀU-SANG VỚI NGHÈO-HÈN
(Tiếp theo)

Kể tôi đời kia, đầu biết mình vì không có đồng tiền phải đem thân làm nô lệ với đồng tiền, cho nên bị cái thế lực đồng tiền áp chế, nhưng đất thấp, giới cao, ăn nói làm sao bây giờ? Về nhà, thì không chạ, nhờ ai, không mẹ, cậy ai? Già đi thân thích cũng đồng một bệnh nghèo. Nếu lại bỏ cửa này, vào cửa khác, thì biết cửa khác có cao rộng hơn, hay là lại càng thấp hơn, mà phải cơm lưng luôn cùi.

Ấy, chỉ đang cử một cái cánh ngõ một kẻ tôi đời này, thì ư vau kẻ tôi đời khác, cũng muốn người đời đời công đời của, đều bị cái cánh ngõ yếu nghiệt như thế cả. Cho nên họ mặt ú, mày chau, ngâm cay nuốt đắng, mà trộm thổ, thắm than những nhà tiền nghìn, bạc vạn, ăn ở bất nhân. Dầu có một đời nhà giàu biết tư lý, tế độ, cũng không chuộc được cái tiếng tàn nhẫn của muôn nhà.

Nhưng ta giàu sang, mà ta còn đang sống, ta chưa về ba tấc đất, thì ai dám chắc là ta giàu sang trọn đời, vì biết dân mình ăn ở bất nhân với đời, mà ông-xanh kia bắt mình phải lấy thân mà trả nợ đời cho xong, rồi mới để cho mình xuống lỗ?

Anh em, chỉ em ta hãy xem như: xưa kia, ông CRÉSUS, là một ông vua giàu nhất các vương hầu, đến nỗi có câu ngạn ngữ: « giàu như Crésus ». Một ngày kia ông hỏi cụ SOLON, là nhà hiền triết Hy-Lạp rằng: « Cụ là một nhà hiền triết, xin cụ nói cho quả nhân biết cụ đã thấy ai sung sướng nhất đời chưa? » Khi cụ SOLON đã kể nào ông nọ, nào bà kia, vì có con hiền, cháu thảo, mà sung sướng, vì yêu dân, thương nước, được tướng đồng, bia đá, mà sung sướng thì vua Crésus liền nổi nổi đình lên



Thuốc SIROP HAYN

PHARMACIE MONTÈS - HANOI

NHÀ ĐÔNG HỒ RA CHUÔNG

HIỆU CON BƯƠM BƯƠM

ĐẠI-QUANG-DUỐC-PHONG 46 boulevard Tổng-Độc-Phương, CHOLON — Chi-Điêm 47 Phố hàng Đường, HANOI

Gửi bán khắp cả mấy hiệu thuốc bắc trong xứ Việt-Nam, Cáp-Man và Ai-Lao thứ thuốc nào có hiệu con bướm mới là thứ thiệt

Ở xa gửi thư đến mua nếu nhà giấy thép nơi đó gửi được theo cách lãnh hóa giao ngân thì xin chiếu theo, tiền gửi hàng người mua phải chịu

Sốt nóng..... 0\$10 rét..... 0\$15, 0\$10	Rượu Tê phong thấp 1\$50, 0\$80, 0\$20	Thước Ho hột hoản 0\$10	Thước Cam títch 0\$10	Dầu thượng hải	Vừa uống vừa thoa chữa khỏi bách bệnh 0\$25
Rượu hổ 2\$00, 1\$00, 0\$30	Thước Bỏ thận 2 hoản 1\$00	Thước Giang mai 1\$50	Dầu như ý đại quang 0\$10	Huyết trạng Bửu	Thước bổ nhất trong hoản củ 2\$00 1\$20
Thước Đau mắt 0\$20	Thước Điện kinh 2 hoản 1\$00	Thước Lậu 0\$40	Nhau trừ muỗi 0\$20	Bồ phê thánh dược	Thước ho rất thần hiệu 0\$80 và 0\$40

GỬI MAU !

Là một nhà báo chẻ rất cần thận xin đồng bào chú ý cho. Có trừ dù các thư thuốc của danh y bên tây.

<https://tielun.hqto.com>